

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày: 26-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

- *Thẩm phán thành viên:* Ông Bùi Ngọc Thạch;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Quang Ân;

2. Ông Nguyễn Đình Tiếp;

3. Bà Lê Thị Mỹ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa sơ thẩm, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Minh Q, sinh ngày 21/5/2001, tại tỉnh Bình Dương; hộ khẩu thường trú: số nhà 333/4, khu phố 4B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Trần Minh Q1, sinh năm 1978 và bà Huỳnh Thị V, sinh năm 1979; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; ngày 29/4/2018, thực hiện hành vi phạm tội, sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra nhưng sau đó bỏ trốn. Ngày 28/5/2019 bị khởi tố về tội “Giết người”. Ngày 12/7/2019, bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Bình Dương ra Quyết định truy nã số 18. Ngày 03/12/2019, bị cáo bị bắt và bị tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 31/3/2020, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương xử phạt Trần Minh Q 07 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quyết định thi hành án phạt tù số 07/2020/QĐ-CA ngày 08/5/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Phạm Tiến Thiên T – Văn Phòng Luật sư Phạm Thiên T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

Bị hại: Ông Lê Nguyễn Thanh H, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 45/45, tổ 3, ấp Y, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người giám hộ cho bị hại:

Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1972 và ông Lê Nguyễn Văn H1, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 45/45, tổ 3, ấp Y, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương (ông H1, bà T1 có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Huỳnh Thị V, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương, có mặt.

2. Ông Trần Minh Q1, sinh năm 1978; địa chỉ: Số 333/4, khu phố 4B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người làm chứng:

1. Ngô Quốc T2, sinh năm 2003; địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Trịnh Xuân T3, sinh năm 2000; địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 29/4/2018, Trần Minh Q cùng nhóm bạn gồm: Lê Nguyễn Thanh H, Trịnh Xuân T3 và Ngô Quốc T2 tổ chức ăn uống (rượu) tại phòng khách nhà của Trần Minh Q ở khu phố 4B, thị trấn D, huyện D. Khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, trong lúc ăn uống thì giữa T1 và H xảy ra mâu thuẫn cãi nhau nên T2 dùng tay tát vào mặt H hai cái; dùng chân đá vào đùi H hai cái (không gây ra thương tích) rồi T2 bỏ về nhà. Lúc này còn Q, T3 và H tiếp tục ăn uống; T3 ngồi bên phải Q, H ngồi đối diện với Q. Trong lúc ăn uống, nói chuyện qua lại thì H nhiều lần gọi Q là “X con” (X là tên thường gọi của cha ruột Trần Minh Q) nên Q bực tức đứng lên cầm cái nồi bằng kim loại đựng đồ ăn đang để tại dưới sàn nhà nơi ăn uống đánh vào mặt H 02 cái thì được T3 can ngăn nên Q bỏ cái nồi xuống rồi ngồi xuống sàn nhà tiếp tục ăn uống. Khi Q ngồi xuống thì H tiếp tục chửi Q nên Q đi đến cửa sổ phía sau lưng nơi Q ngồi (cách khoảng 02m) lấy một nón bảo hiểm màu trắng cầm trên tay phải bước tới đến chỗ H đang ngồi, Q đứng đối diện với H dùng nón bảo hiểm đánh khoảng 03 - 04 cái trúng vào đầu H; bị Q đánh nên H lùi về phía sau ngồi dựa vào vách tường thì Q bỏ nón bảo hiểm xuống nền nhà rồi tiếp tục dùng hai tay đập vào mặt H 03 - 04 cái nữa làm H ngã nằm nghiêng về phía bên phải trên nền nhà; Q tiếp tục dùng chân phải đạp vào vai, vào đầu của H 02-03 cái nữa thì T3 xông vào can ngăn nên Q dừng lại không đánh H nữa. Lúc này, Q và T3 nhìn thấy mặt H chảy nhiều máu nên Q và T3 đưa H đến Bệnh viện Công ty cao su D cấp cứu; sau đó

H được chuyển đến bệnh viện C, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục cấp cứu và điều trị đến ngày 07/5/2018 tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện ngoại thần kinh quốc tế ở quận T, Thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 09/6/2018 thì được xuất viện.

Ngày 03/5/2018, bà Nguyễn Thị T1 (mẹ ruột của Lê Nguyễn Thanh H) đến Công an thị trấn D trình báo vụ việc Trần Minh Q đánh gây thương tích nặng cho anh H.

Vật chứng, đồ vật thu giữ: 01 cái nồi bằng kim loại có 02 quai, đường kính 20 cm.

Riêng nón bảo hiểm là hung khí mà Q sử dụng để thực hiện tội phạm, Q khai đã làm mất khi nào, ở đâu Q không nhớ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D không thu giữ được.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 117/18/TgT ngày 11/10/2018 của Phân viện pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận đối với thương tích của anh Lê Nguyễn Thanh H;

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Sẹo nhỏ sống mũi; gãy xương mũi;

+ Xuất huyết dưới màng nhện, não thất và liềm não gây di chứng: Liệt tứ chi mức độ nhẹ; hội chứng tiền đình mức độ nhẹ.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị hại Lê Nguyễn Thanh H là 72% (bảy mươi hai phần trăm).

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 102Bs/19/TgT ngày 14/6/2019 của Phân viện pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận đối với thương tích của anh Lê Nguyễn Thanh H;

Các tổn thương vùng đầu, mặt gây sưng nề, bầm tím và tổn thương nội sọ của bị hại Lê Nguyễn Thanh H là do vật tày tác động gây nên.

Sẹo vết thương vùng sống mũi gây gãy xương mũi của bị hại Lê Nguyễn Thanh H là do vật tày có cạnh tác động gây nên.

Quá trình điều tra xác định: Hiện tại, bị hại Lê Nguyễn Thanh H giao tiếp, nhận biết chậm nên người giám hộ cho bị hại H có cha mẹ ruột là ông Lê Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị T1 yêu cầu Trần Minh Q và cha, mẹ ruột của Q là ông Trần Minh Q1 và bà Huỳnh Thị V phải bồi thường chi phí điều trị thương tích cho người bị hại H với tổng số tiền là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKS.P2 ngày 26/03/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Minh Q về tội “Giết người” (chưa đạt) theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 và Chương XII của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng mà đại diện Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội: Đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên truy tố tại cáo trạng đối với bị cáo Trần Minh Q về tội “Giết người” (chưa đạt) theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, chương XII Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 90, 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự để áp dụng mức phạt tù đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Minh Q mức án 09 (chín) năm tù về tội “Giết người” (chưa đạt). Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Trần Minh Q trình bày: Người bào chữa thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Tuy nhiên, luật sư cho rằng cần làm rõ lý do vì sao đầu tiên bị cáo bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng sau đó lại thay đổi nội dung truy tố, truy tố bị cáo về tội “Giết người”. Trong khi giữa bị cáo và bị hại chỉ xảy ra mâu thuẫn nhỏ nhất trong cách ứng xử hàng ngày. Bị hại là người có lỗi trước khi liên tiếp gọi tên cha của bị cáo và gọi bị cáo bằng tên “X con” nên gây cho bị cáo sự bức tức. Hơn nữa, bị cáo chưa đủ tuổi trưởng thành, suy nghĩ còn chưa chín chắn nên có hành vi bộc phát, sau khi đánh bị hại gây thương tích, bị cáo đã cùng với bạn đưa bị hại đến bệnh viện để cấp cứu. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương cho rằng người bào chữa thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đã đề nghị nên đại diện Viện Kiểm sát không có ý kiến tranh luận với người bào chữa.

Tại phiên tòa, về trách nhiệm dân sự, người giám hộ của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, gồm: Yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị là 150.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 50 tháng lương cơ sở. Tổng số tiền, gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là 224.500.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Minh Q1 và bà Huỳnh Thị V đồng ý bồi thường cho bị hại theo yêu cầu của người giám hộ của bị hại.

Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho các bị cáo, bị cáo, người giám hộ cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với hành vi của các bị cáo Trần Minh Q: Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tài liệu chứng cứ, kết luận giám định thương tích, biên bản thực nghiệm hiện trường có tại hồ sơ, nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở nhận định:

[2.1] Khoảng 19 giờ 30 ngày 29/4/2018, tại nhà của bị cáo Trần Minh Q (địa chỉ: Số nhà 333/4, khu phố 4B, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương) do mâu thuẫn trong cách ứng xử, giao tiếp hàng ngày, bị cáo Trần Minh Q đã có hành vi dùng nôi bằng kim loại, đường kính 20cm, 01 nón bảo hiểm làm hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái vào vùng mặt, vùng đầu của Lê Nguyễn Thanh H làm ông H ngã xuống nền nhà. Q tiếp tục dùng tay đánh, chân giẫm, đạp nhiều cái trúng vào vùng vai, vùng mặt của H gây thương tích: Gãy xương mũi, tổn thương nội sọ, xuất huyết dưới màng não thất và liềm não bị hại được đi cấp cứu kịp thời nên không chết nhưng tổn thương cơ thể với tỷ lệ tổn thương là 72% (bảy mươi hai phần trăm).

Hành vi dùng nôi bằng kim loại, nón bảo hiểm là hung khí có khả năng gây sát thương cao dễ tấn công vào vùng đầu, vùng mặt là vùng trọng yếu của cơ thể, đây là hành vi rất nguy hiểm, đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng hiểm yếu của cơ thể bị hại, có thể tước đoạt tính mạng của bị hại nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Sau khi được can ngăn, bị cáo tiếp tục dùng chân tay để giẫm, đạp vào vùng vai, vùng đầu, vùng mặt của bị hại thể hiện hành vi của bị cáo rất hung hăng, côn đồ. Bị hại không chết là do được đưa đi cấp cứu, điều trị kịp thời tại bệnh viện, tuy nhiên, tổn thương cơ thể để lại là 72%, hiện bị hại không thể tự sinh hoạt, giao tiếp chậm.

[2.2] Tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

n) Có tính chất côn đồ;

... ”.

Và tại Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“Phạm tội chưa đạt là cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội.

Người phạm tội chưa đạt phải chịu trách nhiệm hình sự về tội chưa đạt”

Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Minh Q về tội “Giết người” (chưa đạt) với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm đến tính mạng của người khác nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Tuy nhiên, bị cáo sinh ngày 21/5/2001, tính thời điểm bị cáo phạm tội là ngày 29/4/2018 thì bị cáo mới 16 tuổi 11 tháng 08 ngày tuổi, nên nhận thức của bị cáo chưa đầy đủ về hành vi vi phạm pháp luật. Do đó, cần áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội đối với bị cáo.

[4] Những hành vi của bị cáo đã thể hiện thái độ xem thường pháp luật, hậu quả là đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại. Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bình Dương, các vụ án “Giết người” mà nguyên nhân do mâu thuẫn hết sức nhỏ nhặt hoặc vô cớ ngày càng gia tăng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo một mức hình phạt phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, sau khi phạm tội, bị cáo được cho tại ngoại để điều tra, tuy nhiên bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi “*Cố ý gây thương tích*” đối với bị hại khác và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D truy tố về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Sau đó bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương ra quyết định truy nã. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2020/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện D đã tuyên xử bị cáo Trần Minh Q 07 (bảy) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm sẽ áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như đã phân tích trên, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về tội danh, hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo và cha mẹ bị cáo bồi thường số tiền 224.500.000 đồng, gồm: 150.000.000 đồng tiền viện phí, chi phí điều trị và 74.500.000 đồng tiền tổn thất tinh thần.

Hội đồng xét xử xét thấy, tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Bộ luật dân sự 2015 quy định “*Người chưa thành niên là người chưa đủ mười tám tuổi*”. Khoản 2 Điều 586 Bộ luật Dân sự quy định “*Người từ đủ mười lăm tuổi đến chưa đủ mười tám tuổi gây thiệt hại thì phải bồi thường bằng tài sản của mình; nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình*”. Theo khoản 3.1 Mục I Nghị quyết 03/2006/NQ - HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì cha, mẹ của bị cáo Trần Minh Q là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, có nghĩa vụ phải bồi thường cho bị hại (vì bị cáo không có tài sản để bồi thường, không có công việc làm, thu nhập) theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, ông Trần Minh Q1 và bà Huỳnh Thị V (là cha mẹ đẻ của bị cáo Trần Minh Q) đồng ý bồi thường số tiền 224.500.000 đồng cho gia đình bị hại theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, đối với chi phí phát sinh do bị hại tiếp tục điều trị thương tích thì bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền khởi kiện bị cáo và cha mẹ bị cáo bằng một vụ án dân sự khác.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Đối với: 01 nồi bằng kim loại có 02 quai, đường kính 20cm.

Đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Minh Q phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Tuyên bố bị cáo Trần Minh Q phạm tội “Giết người” (chưa đạt)

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91, 101, Điều 55, 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Trần Minh Q 09 (chín) năm tù. Tổng hợp hình phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2020/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo Trần Minh Q phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 09 (chín) năm 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2019.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 21, 586, 591 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Trần Minh Q và ông Trần Minh Q1, bà Huỳnh Thị V (là cha mẹ đẻ của bị cáo Trần Minh Q) bồi thường cho Lê Nguyễn Thanh H (do bà Nguyễn Thị T1 là người giám hộ cho bị hại nhận thay) số tiền 224.500.000 đồng (hai trăm hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 nồi bằng kim loại có 02 quai, đường kính 20cm.

(Vật chứng đã chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/3/2020)

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Trần Minh Q phải nộp 200.000 đồng.

- *Án phí dân sự sơ thẩm:* Bị cáo Trần Minh Q phải nộp số tiền 11.225.000 đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

| | |
|------------------------------------|---|
| - VKSND cấp cao tại TP.HCM; | 1 |
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Trại Tạm giam - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Phòng PC01 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Cục THADS tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Bị cáo; | 1 |
| - Người bào chữa cho các bị cáo; | 1 |
| - Người có nghĩa vụ liên quan; | 2 |
| - Bị hại; | 1 |
| - Lưu: HSVA, Tòa HS, Tổ HCTP. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Huỳnh Đức